

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách tỉnh
năm 2021 theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của
Chính phủ (đợt 2)

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 744/QĐ-STNMT ngày 08/10/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc điều chỉnh dự toán ngân sách tỉnh năm 2021 theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ (đợt 2);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Kinh tế đất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán ngân sách tỉnh năm 2021 theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ (đợt 2) của Chi cục Quản lý đất đai (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính – Kinh tế đất và lãnh đạo các phòng liên quan trực thuộc Chi cục Quản lý đất đai tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở TNMT;
- Sở Tài chính;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, AVu (5)

CHI CỤC TRƯỞNG

Huỳnh Phúc Nguyên

CHI CỤC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI TỈNH BÌNH ĐỊNH**Chương: 426****ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 58/NQ-CP NGÀY 08/6/2021 CỦA CHÍNH PHỦ (Đợt 2)**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CCQLĐĐ ngày tháng 10 năm 2021 của Chi cục Quản lý
đất đai)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao theo Quyết định số 687/QĐ-STNMT ngày 20/9/2021	Dự toán điều chỉnh: tăng (+); giảm (-)	Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
1	Chi quản lý hành chính	2.115,215	-53,752	2.061,463	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2.115,215	-53,752	2.061,463	
	- Hỗ trợ chi hoạt động chuyên môn	82,273	-40,000	42,273	
	- Xác định giá đất cụ thể	311,170	-200,000	111,170	
	- Thuê tư vấn xác định giá đất cụ thể	1.488,300	200,000	1.688,300	
	- Mua sắm tài sản, máy móc thiết bị	233,472	-13,752	219,720	
3	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	34,783	-1,959	32,824	
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	34,783	-1,959	32,824	
	- Chi tập huấn	34,783	-1,959	32,824	